

Số: 04/2023/QĐST-VDS

D, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**“V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức,  
làm chủ hành vi”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D – TỈNH K

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân

**Thư ký phiên họp:** Bà Dương Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D - K.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D - K tham gia phiên họp:** Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh K mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2023/TLST - VDS ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2023/QĐST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị L – sinh năm 1966 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh K.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phan Thị Ngọc P, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh K.

- Bà Phan Thị H, sinh năm 1954 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh K.

- Bà Phan Thị Ngọc H, sinh năm 1957 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 20/3A đường Đ, P1 P, thành phố N, tỉnh K.

- Bà Phan Thị Ngọc A, sinh năm 1959 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố T, P1 C, thành phố C, tỉnh K.

- Bà Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1959 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đông Dinh, xã Diên Toàn, huyện D, tỉnh K.

- Bà Phan Thị P1, sinh năm 1961 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh K.

- Bà Phan Thị P2, sinh năm 1963 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 4 đường Hương lộ 62, thôn A, xã D, huyện D, tỉnh K.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 10/02/2023, các lời khai trong quá trình giải quyết và tại phiên họp, người yêu cầu bà Phan Thị L trình bày: Bà là chị ruột của bà Phan Thị Ngọc P, chung sống với bà P từ nhỏ, bà là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng bà P đến nay. Ba mẹ bà P đều đã mất, bà P không có chồng, con. Các chị em trong gia đình ngoài bà và bà P còn có: Bà Phan Thị Sa (mất năm 2022), bà Phan Thị Hạ, bà Phan Thị Ngọc H, bà Phan Thị Ngọc Ánh, bà Phan Thị Ngọc Tuyết, bà Phan Thị Phuong, bà Phan Thị Phượng. Bà P bị tâm thần từ khi sinh ra, được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại địa P. Gia đình đã đưa bà P đi điều trị tại Bệnh viện chuyên KH tâm thần tỉnh K nhưng vẫn chưa khỏi bệnh và được chẩn đoán là chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70). Hiện nay, bà P có khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi, Hn chế trong việc chăm sóc bản thân, tinh thần không tỉnh táo, hay bỏ nhà đi. Do đó, để đảm bảo cho quyền lợi của bà P nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện D tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi đối với bà Phan Thị Ngọc P và yêu cầu Tòa án chỉ định bà là người giám hộ cho bà P.

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Phan Thị Hạ, bà Phan Thị Ngọc H, bà Phan Thị Ngọc Ánh, bà Phan Thị Ngọc Tuyết, bà Phan Thị Phuong, bà Phan Thị Phượng đều thống nhất lời trình bày và yêu cầu của bà Phan Thị L.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D - tỉnh K: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết, Thẩm phán, thư ký đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị L, tuyên bố bà Phan Thị Ngọc P là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định bà Phan Thị L là người giám hộ cho bà P và xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện D nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Phan Thị Ngọc P, sinh năm 1974, đang cư trú tại thôn P, xã D, huyện D, tỉnh K. Căn cứ bản sao các giấy khai sinh và lời khai của các đương sự thì bà Phan Thị L là chị ruột đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc bà Phan Thị Ngọc P. Cha mẹ bà P đều đã chết và bà P không có chồng, con. Do đó, bà Phan Thị L yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi đối với bà Phan Thị Ngọc P là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D được quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét về nội dung:

Bà Phan Thị Ngọc P bị tâm thần từ nhỏ, được bà L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại địa P với mức trợ cấp là

540.000 đồng/tháng.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 40/KLGD ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đối với tình trạng sức khỏe, pháp y tâm thần, năng lực hành vi dân sự của bà Phan Thị Ngọc P đã kết luận:

- Về y học: Chậm phát triển tâm thần vừa (F71-ICD10);
- Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi (có khó khăn trong việc nhận thức, làm chủ ở các vụ việc dân sự).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015, xét thấy yêu cầu của bà Phan Thị L là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Xét yêu cầu của bà Phan Thị L đề nghị Tòa án chỉ định bà L là người giám hộ cho bà P, nhận thấy: bà Phan Thị Ngọc P không có chồng, con, cha mẹ bà P đã mất. Hiện bà L đang trực tiếp sinh sống và chăm sóc bà P. Ngoài ra, các chị em của bà L đều thống nhất đề nghị Tòa án chỉ định bà L là người giám hộ cho bà P. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 47, 48, 49, 54, 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự, yêu cầu của bà L là có cơ sở, do đó, Tòa án chỉ định bà Phan Thị L là người giám hộ cho bà Phan Thị Ngọc P và xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

[3] Về lệ phí: Bà Phan Thị L phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 366, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 23; các Điều 46, 47, 48, 49, 54, 57, 58 và 59 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 35 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” của bà Phan Thị L.

Tuyên bố bà Phan Thị Ngọc P, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh K là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Về giám hộ: Chỉ định bà Phan Thị L, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh K, là người giám hộ cho bà Phan Thị Ngọc P.

Người giám hộ có quyền:

- Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ (nếu có).

- Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ.

- Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Người giám hộ có nghĩa vụ:

- Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ.

- Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự.
- Quản lý tài sản của người được giám hộ như tài sản của chính mình (nếu có).
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012427 ngày 20/2/2023 của Chi cục thi hành án huyện D - tỉnh K. Bà L đã nộp đủ tiền lệ phí.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Trường hợp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn đó được tính kể từ ngày nhận được Quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo hoặc niêm yết.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh K;
- VKSND huyện D;
- Các đương sự;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Thái Bảo Ngân**